|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Sa Thầy, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022**

**và phân bổ kết dư ngân sách huyện năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY**

**KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

## *Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

## *Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách Nhà nước;*

## *Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

## *Căn cứ Thông tư số 342/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Công văn số 2255/STC-QLNS ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Sở Tài chính tỉnh Kon Tum về việc thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách huyện năm 2022;*

*Xét Tờ trình số 208/TTr- UBND ngày 02 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về dự thảo Nghị quyết phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 và phân bổ kết dư ngân sách huyện năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn quyết toán thu chi ngân sách huyện năm 2022 với các nội dung chủ yếu sau:

**I. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn (thu nội địa): 150.505.172.500 đồng.**

**II. Tổng thu ngân sách huyện năm 2022:** **580.007.918.179 đồng, cụ thể:**

1. Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp: 119.695.072.865 đồng.

*Trong đó:*

- Ngân sách cấp huyện: 116.524.558.132 đồng.

**-** Ngân sách cấp xã: 3.170.514.733 đồng.

2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 342.305.518.000 đồng.

*Trong đó:*

- Bổ sung cân đối: 258.162.000.000 đồng.

- Bổ sung có mục tiêu: 84.143.518.000 đồng.

3. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 113.595.193.992 đồng.

*Trong đó:*

- Ngân sách cấp huyện: 109.827.301.508 đồng.

**-** Ngân sách cấp xã: 3.767.892.484 đồng.

4. Thu kết dư ngân sách năm 2021 chuyển sang: 4.393.133.322 đồng.

*Trong đó:*

- Số kết dư ngân sách cấp huyện: 3.622.599.789 đồng.

- Số kết dư ngân sách cấp xã: 770.533.533 đồng.

5. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên: 19.000.000 đồng.

**III. Tổng chi ngân sách huyện năm 2022: 573.346.750.506 đồng**.

*Trong đó: Chi ngân sách cấp xã : 73.390.012.037 đồng.*

1. Chi đầu tư phát triển: 60.913.067.597 đồng.

2. Chi thường xuyên: 339.725.299.602 đồng.

3. Chi chuyển nguồn: 148.104.898.307 đồng.

4. Chi nộp ngân sách cấp trên: 24.603.485.000 đồng.

**IV. Chênh lệch thu chi ngân sách huyện năm 2022: 6.661.167.673 đồng.**

 1. Ngân sách cấp huyện: 6.143.920.960 đồng.

 2. Ngân sách cấp xã: 517.246.713 đồng.

**V. Xử lý số chênh lệch thu, chi ngân sách và phân bổ kết dư ngân sách năm 2022, như sau:**

1. Số chênh lệch thu chi ngân sách cấp huyện được kết dư ghi thu vào ngân sách cấp huyện năm 2023 là: 6.143.920.960 đồng.

2. Số chênh lệch thu, chi ngân sách xã, thị trấn: 517.246.713 đồng *(Giao Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn quyết định theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước).*

**Điều 2.** Phân bổ kết dư ngân sách cấp huyện năm 2022 như sau:

Kết dư ngân sách cấp huyện: 6.143.920.960 đồng, chuyển vào thu ngân sách năm 2023, bố trí cho các nhiệm vụ chi năm 2023, như sau:

- Bổ sung nguồn cải cách tiền lương: 4.300.920.960 đồng.

- Phân bổ thực hiện dự án: Đường giao thông lên khu di tích lịch sử điểm cao 1049, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy: 937.550.000 đồng.

- Bố trí đối ứng thực hiện nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất thuộc Dự án 1, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: 211.450.000 đồng.

- Phân bổ hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đón tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023: 141.000.000 đồng.

- Phân bổ thực hiện Kế hoạch trồng cây phân tán năm 2023 trên địa bàn huyện: 112.500.000 đồng.

- Phân bổ thực hiện dự án: Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung tại làng Chờ, xã Ya Ly: 197.500.000 đồng.

- Phân bổ thực hiện dự án: Hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi trọc, đất bạc màu tại các xã Sa Bình, Sa Nhơn năm 2023: 243.000.000 đồng.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện huyện Khoá XI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày tháng năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Thường trực Huyện ủy;- Ủy ban MTTQVN huyện;- Đại biểu HĐND huyện;- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;- Lưu: VT, LT. | **CHỦ TỊCH****Y Sâm** |